

Hải Phòng, ngày 21 tháng 11 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ (SỐ TM 1121.3)

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Phụ Sản có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu mua sắm gói thầu dự kiến: Mua sắm Hóa chất xét nghiệm của Bệnh viện Phụ Sản năm 2024-2025 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Phụ Sản Hải Phòng
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bộ phận nghiệp vụ Dược- Khoa Dược- Bệnh viện Phụ Sản (Số 19 Trần Quang Khải, Hồng Bàng, Hải Phòng)
Địa chỉ email: tmsduoc.bvps24@gmail.com
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 giờ ngày 21 tháng 11 năm 2024 đến trước 17h ngày 05 tháng 12 năm 2024
(Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét)
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục hàng hóa: (Phụ lục hàng hóa đính kèm)
- Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Mô tả cụ thể tại bảng sau:

Yêu cầu về địa điểm cung cấp	- Khoa Dược – Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng. - Địa chỉ: Số 19 đường Trần Quang Khải, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng
------------------------------	--

Yêu cầu vận chuyển	- Nhà thầu phải vận chuyển hàng hóa đến địa điểm dự án. Việc vận chuyển hàng hóa đến địa điểm dự án, bao gồm cả bảo hiểm và lưu kho theo quy định trong hợp đồng, do Nhà thầu thực hiện; các chi phí liên quan được tính trong giá hợp đồng
--------------------	---

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 45 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
4. Yêu cầu về báo giá: Nhà thầu gửi Yêu cầu báo giá (01 bản) đầy đủ các thông tin hàng hóa.
5. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Không. *u*

Nơi nhận:

- Nơi kính gửi;

GIÁM ĐỐC



GIÁM ĐỐC
PGS.TS.BS *Vũ Văn Tâm*

PHỤ LỤC

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Thông tin hàng hóa
1	ALTL, 500 Tests, cobas c, Integra	Hộp	7	Thuốc thử xét nghiệm định lượng Alanine amino transferase (ALT) trong huyết thanh và huyết tương người Thành phần: 2-Oxoglutarate: 94 mmol/L; NADH: ≥ 1.7 mmol/L
2	ASTL, 500 Tests, cobas c, Integra	Hộp	7	Thuốc thử xét nghiệm định lượng Aspartate amino transferase (AST) trong huyết thanh và huyết tương người Thành phần: Đệm TRIS: 224 mmol/L, pH 7.3 (37 °C); L-alanine: 1120 mmol/L; albumin (bò): 0.25 %; LDH (vi sinh): ≥ 45 μ kat/L
3	BIL-D Gen.2, 350 Tests cobas c, Integra	Hộp	3	Thuốc thử xét nghiệm định lượng Bilirubin trực tiếp trong huyết thanh và huyết tương người Thành phần: Acid phosphoric: 85 mmol/L; HEDTA: 4.0 mmol/L; NaCl: 50 mmol/L.
4	CA, Gen.2, 300 Tests, cobas c, Integra	Hộp	6	Thuốc thử xét nghiệm định lượng Calci trong huyết thanh, huyết tương và nước tiểu người Thành phần: CAPSO: 557 mmol/L; NM-BAPTA: 2 mmol/L
5	GLUC HK Gen.3, 800 Tests, cobas c, Int	Hộp	8	Thuốc thử xét nghiệm định lượng Glucose trong huyết thanh, huyết tương, nước tiểu người Thành phần: Đệm MES: 5.0 mmol/L, pH 6.0; Mg ²⁺ : 24 mmol/L; ATP: ≥ 4.5 mmol/L; NADP: ≥ 7.0 mmol/L
6	Quick Test DOA Multi 4 Drug (MET-AMP-MOP-THC)(Test thử chất gây nghiện 4 chỉ số)	Test	200	Phát hiện định tính ma túy có trong mẫu nước tiểu MET: Methamphetamine AMP: Amphetamine THC: Marijuana MOP: Morphine



